

Bản án số: 18/2022/HSST

Ngày: 21 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T P, THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Công Trung;

2/ Bà Phan Thị Diệu Hoa;

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận T P, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T P, thành phố H tham gia phiên tòa: bà Phan Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T P, TP. H xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 119/2021/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152 /2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Hoàng Đức B; sinh năm 1990, tại: TP. H; Nơi đăng ký NKTT: 62/56/7 L C T, phường V T S, quận X, TP. H; chỗ ở hiện nay: không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn Đ, sinh năm 1952 (chết) và bà: Đoàn Kim H, sinh năm 1959; vợ, con: chưa;

- *Nhân thân:* ngày 25/12/2006 bị Tòa án nhân dân quận X, TP. H xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”; ngày 04/7/2011 bị Tòa án nhân dân TP. H xử phạt 03 năm tù về tội: “*Cướp giật tài sản*”;

- *Tiền sự:* không.

- *Tiền án:* ngày 23/12/2015 bị Tòa án nhân dân quận T B, TP. H xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội: “*Cướp giật tài sản*” theo Bản án số 348/2015/HS-ST. Ngày 22/4/2016 bị Tòa án nhân dân quận X, TP. H xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: “*Chống người thi hành công vụ*” và tổng hợp hình phạt của Bản án số 348/2015/HSST. Buộc chấp hành chung là 06 năm tù theo Bản án số 60/2016/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/6/2020 theo Giấy chứng nhận số: 825/GCN của Trại giam A P.

Bị bắt tạm giữ ngày 04/5/2021 và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận T P, TP. H và có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Chị Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1985; trú tại: 111C đường L phường P T, quận T P, TP. H (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị Thu V, sinh năm 1964; trú tại: 287/14/1 C V A, phường xx, quận B T, TP. H. (Vắng mặt).

2. Anh Phạm Nguyễn A, sinh năm 1985; trú tại: 287/14/1 C V A, phường xx, quận B T, TP. H. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 28 tháng 4 năm 2021 Hoàng Đức B sau khi đi nhậu trên đường từ Quận 1 về nhà bằng xe gắn máy hiệu Yamaha Ultimio màu đen, biển số 59S3-1xx.xx. Khi đến ngã tư đường L V S và P V H, quận T B, B nhìn thấy có một chiếc xe ô tô 4 chỗ hiệu Hyundai i10 màu đỏ, biển số 51F-8xx.xx do anh Nguyễn A là tài xế xe công nghệ điều khiển cũng vừa dừng chờ đèn đỏ phía bên trái B. B nhìn vào trong xe thấy có chị Nguyễn Thị Thùy D đang ngồi bên ghế phụ phía trước và Trương Nguyễn Tường A1 ngồi hàng ghế phía sau nên B nảy sinh ý định bám theo xe để chờ chị D bước xuống xe để cướp giật tài sản.

Đến khoảng 03 giờ 15 phút cùng ngày, anh A điều khiển xe ô tô dừng trước nhà số 132E L L, phường P T, quận T P để cho chị D xuống. Chị D mở cửa xe bước xuống thì B cũng dừng xe lại và đậu xe gắn máy phía sau, cách xe ô tô của ông A khoảng 20 mét. B quan sát thấy chị D bước xuống xe, đeo túi xách ở bên vai trái và đi bộ băng qua đường đến trước cửa nhà số 111C L L chị D mở khóa cửa vào nhà, khi chị D đang mở khóa cửa thì B từ phía sau chạy bộ đến dùng hai tay giật đứt túi xách của chị D. Bên trong túi xách có 01 điện thoại di động Iphone Xsmax 265GB; 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax 64GB và 2.000.000 đồng tiền mặt. Sau đó, B chạy bộ về phía xe máy của mình đang dựng cách đó khoảng 20 mét. Chị D liền tri hô thì ông A thấy vậy liền điều khiển xe ô tô của mình đuổi theo xe máy của B đến ngã tư L L – V V D thì hai xe va quệt vào nhau. B ngã xuống đường, làm rơi túi xách vừa cướp giật thì chị D đến nhặt được, còn B dựng xe máy của mình lên nhưng xe không nổ máy nên B bỏ xe lại và chạy bộ. B bỏ chạy qua nhiều tuyến đường, khi đang đi bộ đến trước số 220 B L, phường P T, quận T P thì bị bắt giữ.

Tại Cơ quan Điều tra Hoàng Đức B thừa nhận toàn bộ hành vi cướp giật tài sản của chị Nguyễn Thị Thùy D như trên.

Theo kết luận định giá tài sản số 905/KL-HĐĐGTS ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân quận T P: 01 Điện thoại di động Iphone Xsmax 265GB, màu vàng, số Imei: 351061357xxxx có giá 11.890.000 đồng; 01 Điện thoại di động Iphone 11 Promax 64GB, màu xanh, số Imel 3539620007xxxx có giá trị 13.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá 24.890.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 túi xách bằng da, màu đen, hiệu LV, có hoa văn màu xanh hồng, kích thước 12 x 21cm, có dây đeo bằng da màu vàng, viền đỏ dài 30cm, bị đứt, bên trong túi xách gồm có: 01 điện thoại di động Iphone XSMax màu vàng số Imei: 351061357xxxx; 01 Điện thoại di động Iphone 11 Promax 64GB, màu xanh, số Imel

3539620007xxxx; Tiền Việt Nam 2.000.000 đồng. Cơ quan Điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Thùy D.

- 01 xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha, loại Utimo, màu đen, biển số: 59S3-1xx.xx, số khung RLCM23B308Y01xxxx, số máy: 23B3-01xxxx.

- 01 ĐTDĐ hiệu Samsung Galaxy M51, màu đen, số Imei1 35354456147xxxx; số Imei2 35354456147xxxx. Bkhai dùng để liên lạc cá nhân.

- 01 áo thun màu đen, phía trước có chữ GUCCI made in Italia; 01 quần jean lửng, màu xanh; 01 đôi dép màu đen, viền đỏ, quai dép màu đỏ, trên quai dép có chữ adidas màu trắng. Mặc khi đi cướp giật tài sản.

Các vật chứng trên đang nhập kho vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 61/PNK ngày 27 ngày 5 tháng 2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T P.

Về phần dân sự: Chị Nguyễn Thị Thùy D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 127/CT-VKSQ.TP ngày 10 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận T P, TP. H đã truy tố bị cáo Hoàng Đức B về tội: “*Cướp giật tài sản*” theo điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T P giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội D bản Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Hoàng Đức B từ 05 năm đến 06 năm tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề cập xử lý phân trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

- Bị cáo Hoàng Đức B đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội D Cáo trạng, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Hoàng Đức B đã khai nhận như sau: Khoảng 03 giờ 15 phút ngày 28/4/2021, Hoàng Đức B điều khiển xe máy, hiệu Yamaha ultimio, màu đen, biển số 59S3-1xx.xx theo dõi 01 xe công nghệ ô tô 04 chỗ hiệu Hyundai, biển số 51F-8xx.xx

do anh Nguyễn điều khiển chở chị Nguyễn Thị Thùy D ngồi ở ghế phụ phía trước, B nảy sinh ý định cướp giật tài sản nên bám theo xe. Khi xe ô tô dừng trước số nhà 132E L L, phường P T quận T P, TP. H chị D xuống xe thì B cũng dừng xe mô tô phía sau cách xe ô tô khoảng 20m. B quan sát thấy chị D bước xuống xe, đeo túi xách ở vai trái và đi bộ băng qua đường định mở cửa vào nhà thì B đi bộ từ phía sau dùng hai tay giật đứt túi xách của chị D. Bên trong túi xách gồm có 01 điện thoại di động Iphone Xsmax 256GB; 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax 64GB và 2.000.000 đồng tiền mặt thì bị bắt quả tang.

Tại Kết luận định giá tài sản số 905/KL-HĐĐGTS ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân quận T P: 01 Điện thoại di động Iphone Xsmax 265GB, màu vàng, số Imei: 351061357xxxx, trị giá: 11.890.000 đồng; 01 Điện thoại di động Iphone 11 Promax 64GB, màu xanh, số Imel 3539620007xxxx, trị giá: 13.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá 24.890.000 đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2016/HS-ST ngày 22/4/2016 của Tòa án nhân dân quận X, TP. H xác định bị cáo tái phạm, chưa được xóa án tích. Nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, Cáo trạng số 127/CT-VKSQ.TP ngày 10/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận T P, TP. H đã truy tố bị cáo Hoàng Đức B về tội: “*Cướp giật tài sản*” theo điểm i (*tái phạm nguy hiểm*) khoản 2 điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần thiết xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi nghị án lượng hình cũng cần cân nhắc xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tài sản đã kịp thời thu hồi và trao trả đầy đủ cho người bị hại nên hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn. Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: quá trình điều tra đã thu hồi toàn bộ tài sản và trao trả cho người bị hại. Chị Nguyễn Thị Thùy D không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với 01 túi xách bằng da, màu đen, hiệu LV, có hoa văn màu xanh hồng, kích thước 12 x 21cm, có dây đeo bằng da màu vàng, viền đỏ dài 30cm, bị đứt, bên trong túi xách gồm có: 01 điện thoại di động Iphone XSMax màu vàng số Imei: 351061357xxxx; 01 Điện thoại di động Iphone 11 Promax 64GB, màu xanh, số Imel 3539620007xxxx; Tiền Việt Nam 2.000.000 đồng. Cơ quan Điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Thùy D là phù hợp.

- Đối với 01 xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha, loại Utimo, màu đen, biển số: 59S3-1xx.xx, số khung RLCM23B308Y01xxxx, số máy: 23B3-01xxxx. Qua giám định tại phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H cho kết quả số khung, số máy nguyên thủy. Xác minh nguồn gốc xe máy trên do bà Nguyễn Thị Thu V địa chỉ 287/14/1 C V A, phường xx, quận B T đứng tên chủ sở hữu. Tiến hành làm việc bà Vân khai đã bán chiếc xe máy trên cho con trai là Nguyễn A. Qua xác minh tại địa phương Nguyễn A hiện đã bỏ đi khỏi địa phương nên chưa làm việc được. Qua làm việc B khai mua xe máy trên thông qua mạng internet và B dùng xe làm phương tiện đi cướp giật tài sản. Hội đồng xét xử nghĩ nên giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận T P, TP. H thông báo tìm kiếm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại chúng, thời hạn 06 tháng. Nếu quá thời hạn thông báo, không tìm được chủ sở hữu thì xử lý theo quy định chung.

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Samsung Galaxy M51, màu đen, số Imei1 35354456147xxxx; số Imei 235354456147xxxx. B khai dùng để liên lạc cá nhân. Xét đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 áo thun màu đen, phía trước có chữ GUCCI made in Italia; 01 quần jean lửng, màu xanh; 01 đôi dép màu đen, viền đỏ, quai dép màu đỏ, trên quai dép có chữ adidas màu trắng. Mặc khi đi cướp giật tài sản. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Các vật chứng trên đang nhập kho vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 61/PNK ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T P.

[7] Án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: bị cáo Hoàng Đức B phạm tội "*Cướp giật tài sản*".

[2] Áp dụng: điểm i khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xử phạt bị cáo Hoàng Đức B 05 (năm) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 04/5/2021.

[4] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Đức B: 01 ĐTDĐ hiệu Samsung Galaxy M51, màu đen, số Imei1 35354456147xxxx; số Imei 235354456147xxxx.

- *Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận T P, TP. H* thông báo tìm kiếm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại chúng, thời hạn 06 tháng. Nếu quá thời hạn thông báo, không tìm được chủ sở hữu thì sung vào ngân sách nhà nước đối với: 01 xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha, loại Utimo, màu đen, biển số: 59S3-1xx.xx, số khung RLCM23B308Y01xxxx, số máy: 23B3-01xxxx.

- *Tịch thu tiêu hủy:* 01 áo thun màu đen, phía trước có chữ GUCCI made in Italia; 01 quần jean lửng, màu xanh; 01 đôi dép màu đen, viền đỏ, quai dép màu đỏ, trên quai dép có chữ adidas màu trắng.

Các vật chứng trên đang nhập kho vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 61/PNK ngày 27 ngày 5 tháng 2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T P.

[5] *Về án phí:*

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Hoàng Đức B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố H. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND Q.T P;
- THADS quận T P;
- Công an Q.T P;
- P.PC27-CATP. HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành